

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B V - TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 328/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22 tháng 8 năm 2024
V/v: *Tranh chấp ly hôn và nuôi con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật.

Ông Nguyễn Đại Huy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Y, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 192/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1988 (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng TR, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Đều cùng địa chỉ: Thôn K M, xã T L, huyện B V, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện xin ly hôn và Bản tự khai, chị Nguyễn Thị Y trình bày như sau: Chị và anh Nguyễn Hoàng TR tự nguyện tìm hiểu và Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T L, huyện B V, Thành phố Hà Nội ngày 03/12/2012. Sau khi

kết hôn hai vợ chồng về chung sống với nhau tại thôn K M, xã T L, huyện B V, Thành phố Hà Nội, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 năm, sau đó anh TR nghiện ma túy nên chị đã đưa anh TR đi cai nghiện tại các TR tâm 4 lần trong nhiều năm, sau mỗi lần cai nghiện ma túy về nhưng anh TR đều tái nghiện trở lại, đến nay là 10 năm anh TR vẫn không bỏ được ma túy dẫn đến vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, anh TR không quan tâm, chăm sóc cho vợ con, hiện nay vợ chồng đang sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh TR không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện B V giải quyết cho chị được ly hôn anh TR.

+ Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh D, sinh ngày 03/7/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Ch, sinh ngày 29/9/2015. Từ khi hai vợ chồng sống ly thân thì cháu D đang ở với anh TR, còn cháu Ch đang ở với chị. Quan điểm của chị khi giải quyết ly hôn thì chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ch không yêu cầu anh TR phải cấp dưỡng nuôi con chung. Giao cho anh TR tiếp tục nuôi dưỡng cháu D. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

+ Về tài sản riêng: Không có.

+ Về tài sản chung, công sức chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

- Tại Bản tự khai anh Nguyễn Hoàng TR trình bày như sau: Anh và chị Nguyễn Thị Y tự nguyện tìm hiểu và Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T L, huyện B V, Thành phố Hà Nội ngày 03/12/2012. Sau khi kết hôn thì anh chị về chung sống với nhau tại nhà anh tại thôn K M, xã T L, huyện B V, Thành phố Hà Nội, vợ chồng chung sống với nhau được 11 năm, nay vợ anh làm Đơn xin ly hôn với anh, với lý do không thể chung sống với anh nữa là vì vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nguyện vọng của anh là vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con, nếu chị Y kiên quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

+ Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh D, sinh ngày 03/7/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Ch, sinh ngày 29/9/2015. Nguyện vọng của anh nếu phải ly hôn thì anh xin được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị Y đóng góp nuôi con.

+ Tài sản chung, công sức, công nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Y giữ nguyên quan điểm của mình về hôn nhân và con chung. Anh TR vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm như sau: Về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký và Hội Đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Y để xử cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Hoàng TR. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Ngọc Ch, sinh ngày 29/9/2015 cho chị Nguyễn Thị Y được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Ch tròn, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác; giao cháu Nguyễn Anh D, sinh ngày 03/7/2013 cho anh Nguyễn Hoàng TR được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu D tròn, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y, anh TR cho đến khi anh chị có yêu cầu. Về tài sản riêng, chung, công sức, công nợ chung: Không có. Về án phí: Đề nghị buộc chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]. Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Y khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với anh Nguyễn Hoàng TR có hộ khẩu thường trú tại thôn K M, xã T L, huyện B V, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội. Về sự vắng mặt của bị đơn, tuy nhiên bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

[2]. Về nội dung:

2.1: Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Hoàng TR là hôn nhân hợp pháp, có Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T L, huyện B V, Thành phố Hà Nội ngày 03/12/2012. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh TR nghiện ma túy nhiều năm mặc dù được chị Y và gia đình đưa đi cai nghiện nhiều lần nhưng anh TR vẫn không bỏ được dẫn đến tình trạng vợ chồng

không hiểu nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung. Từ tháng 11 năm 2022 cho đến nay chị Y đã đưa cháu Ch về nhà bố mẹ đẻ ở V Ph để ở, hai vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn. Anh TR mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng anh TR không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Do vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Y và anh TR đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được do đó không thể tiếp tục duy trì đời sống hôn nhân. Nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Y.

2.2: Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Hoàng TR có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh D, sinh ngày 03/7/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Ch, sinh ngày 29/9/2015. Từ khi chị Y và anh TR sống ly thân thì cháu Ch ở cùng với chị Y do chị Y chăm sóc và nuôi dưỡng; cháu D ăn ở ổn định với anh TR. Theo nguyện vọng của các cháu là nếu bố mẹ ly hôn thì cháu Ch xin được tiếp tục ở với mẹ, còn cháu D xin được ở với bố để bố chăm sóc và nuôi dưỡng. Vì vậy để đảm bảo cho các cháu có điều kiện phát triển tốt nhất về thể chất và tinh thần, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung của chị Y, anh TR. Việc anh TR xin nuôi cả hai cháu, nhưng hiện anh TR không có việc làm ổn định, anh TR lại là đối tượng nghiện ma túy, do vậy không thể giao cả hai con cho anh TR nuôi dưỡng. Do đó nên giao cho chị Y được nuôi cháu Nguyễn Ngọc Ch đến khi cháu Ch tròn đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác; giao cho anh Nguyễn Hoàng TR được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh D cho đến khi cháu D tròn đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y, anh TR đến khi anh chị có yêu cầu hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

2.3: Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Chị Y và anh TR đều thừa nhận không có.

2.4: Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Áp dụng khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39;

khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Y. Chị Nguyễn Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Hoàng TR.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Y được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Ch, sinh ngày 29/9/2015 cho đến khi cháu Ch tròn, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác; giao cho anh Nguyễn Hoàng TR được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh D, sinh ngày 03/7/2013 cho đến khi cháu D tròn, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y, anh TR đến khi anh chị có yêu cầu hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị Y, anh TR được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Y đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm, theo Biên lai số: 0014152 ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V, Thành phố Hà Nội. Nay khấu trừ toàn bộ vào số tiền án phí chị Y phải nộp.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hoàng TR có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện B V;
- CCTHADS huyện B V;
- Các đương sự;
- UBND xã T L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Kiều Duy Chính

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKS huyện B V
- THA B V
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Thưởng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKS huyện B V
- THA B V
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thưởng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA